

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1281/2010/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 06 tháng 9 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định về quản lý vật liệu nổ công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 51/2008/QĐ-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Bộ Công Thương về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp (ký hiệu QCVN 02:2008/BCT);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương (tại Tờ trình số 56/TTr-SCT ngày 29 tháng 7 năm 2010),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên”.

Điều 2. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Cự

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1281/2010/QĐ-UBND
ngày 06 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN), an toàn trong hoạt động VLNCN và quản lý nhà nước về hoạt động VLNCN.
2. Quy định này áp dụng cho mọi tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến VLNCN trên địa bàn tỉnh Phú Yên. Quy định này không áp dụng đối với các hoạt động VLNCN phục vụ mục đích an ninh, quốc phòng và trong các trường hợp khẩn cấp theo quy định pháp luật.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động VLNCN chỉ được hoạt động khi đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép.
2. Mỗi tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền cấp phép sử dụng VLNCN của Sở Công Thương theo quy định tại khoản 1, Điều 14 của Quy định này chỉ được cấp 01 (một) giấy phép sử dụng VLNCN cho vị trí đầu tiên. Đối với vị trí thứ hai trở đi, tổ chức, cá nhân chỉ đăng ký tại Sở Công Thương.
3. Chỉ các doanh nghiệp nhà nước được Chính phủ giao nhiệm vụ theo đề nghị của Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng mới được sản xuất, kinh doanh cung ứng VLNCN.
4. Mọi hoạt động có liên quan đến VLNCN phải tuân thủ nghiêm Quy định này, phải tuân thủ chặt chẽ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật an toàn về VLNCN, phòng cháy, chữa cháy, các quy định liên quan đến bảo đảm an ninh, trật tự xã hội, an toàn cho con người, tài sản, môi trường thiên nhiên và những quy định của các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ SẢN XUẤT, KINH DOANH CUNG ỨNG, BẢO QUẢN, VẬN CHUYỂN VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ NỔ Mìn

Điều 3. Điều kiện về sản xuất vật liệu nổ công nghiệp

Tất cả các doanh nghiệp sản xuất VLNCN phải đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp (sau đây gọi là Nghị định số 39/2009/NĐ-CP).

Điều 4. Điều kiện về kinh doanh cung ứng vật liệu nổ công nghiệp

1. Tất cả các doanh nghiệp kinh doanh cung ứng VLNCN phải đảm bảo các điều kiện theo Điều 19 Nghị định số 39/2009/NĐ-CP và được sự cho phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 39/2009/NĐ-CP.

2. Hoạt động kinh doanh cung ứng VLNCN của các doanh nghiệp phải đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất - kỹ thuật; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; điều kiện sức khỏe; điều kiện bảo vệ môi trường; phòng chống cháy nổ và các điều kiện an toàn theo quy định của pháp luật.

3. Các doanh nghiệp kinh doanh cung ứng VLNCN chỉ được phép bán VLNCN cho các tổ chức, cá nhân đã được cấp giấy phép sử dụng VLNCN, dịch vụ nổ mìn của cơ quan có thẩm quyền.

4. Việc mua, bán VLNCN phải thực hiện ký kết và thanh lý hợp đồng theo đúng quy định pháp luật.

5. Không được phép từ chối việc mua lại VLNCN không sử dụng hết của các tổ chức, cá nhân sử dụng đã mua của đơn vị mình mà không có lý do từ chối chính đáng.

6. Việc bán VLNCN phải đúng theo danh mục VLNCN Việt Nam; có kế hoạch cung cấp đảm bảo về số lượng, ổn định về chủng loại và chất lượng.

7. Khi vận chuyển VLNCN phải có giấy phép vận chuyển (M) (Logo loại M được gọi là giấy phép vận chuyển) của Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy (Công an tỉnh), phiếu xuất kho và giấy phép vận chuyển lô hàng. Khi vận chuyển VLNCN phải đảm bảo đúng quy định về điều kiện vận chuyển tại Điều 7 của Quy định này.

8. Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh cung ứng VLNCN phải chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm hàng hóa do mình cung cấp. Hàng hóa phải đảm bảo các quy định: Có chứng nhận chất lượng sản phẩm-hàng hóa, chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng, mẫu mã bao bì phải đúng với mẫu đăng ký được Bộ Khoa học và Công nghệ chấp nhận.

9. Trong quá trình hoạt động phải có hệ thống sổ sách ghi chép, phiếu nhập kho, phiếu xuất kho, hóa đơn, chứng từ và phải thống kê mọi hoạt động mua, bán, tồn kho, tiêu hủy VLNCN. Sổ sách, chứng từ nêu trên phải được bảo quản, lưu trữ theo quy định hiện hành.

Điều 5. Điều kiện các tổ chức hoạt động dịch vụ nổ mìn

1. Là tổ chức kinh tế được thành lập theo quy định pháp luật, có đăng ký kinh doanh ngành nghề cung ứng dịch vụ nổ mìn và được Bộ Công Thương cấp Giấy phép dịch vụ nổ mìn.

2. Có đủ điều kiện theo quy định của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP về bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN. Cơ sở vật chất, kỹ thuật và con người tối thiểu đủ để cung ứng dịch vụ cho 05 (năm) tổ chức thuê dịch vụ.

3. Trước khi tiến hành dịch vụ nổ mìn tại từng địa điểm cụ thể, tổ chức hoạt động dịch vụ nổ mìn phải đăng ký và được Sở Công Thương cấp giấy xác nhận đăng ký.

Điều 6. Điều kiện về bảo quản vật liệu nổ công nghiệp

1. Chỉ các tổ chức có giấy phép kinh doanh, sử dụng VLNCN và dịch vụ nổ mìn mới được đầu tư xây dựng kho chứa VLNCN. Việc đầu tư, xây dựng, nghiệm thu, bàn giao và đưa vào sử dụng phải thực hiện đúng quy định pháp luật về đầu tư xây dựng công trình, các quy định tại Quyết định số 51/2008/QĐ-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Bộ Công Thương về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp (sau đây viết tắt là QCVN 02:2008/BCT) và quy định pháp luật liên quan.

2. Địa điểm xây dựng kho chứa VLNCN phải thỏa mãn các yêu cầu về an ninh, đảm bảo khoảng cách an toàn đối với các công trình, đối tượng cần bảo vệ; thỏa mãn các yêu cầu về phòng cháy, phòng nổ, chống sét, an toàn cho người lao động và bảo vệ môi trường theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành và các quy định liên quan.

3. Lãnh đạo quản lý, thủ kho, người bảo vệ canh gác, người phục vụ liên quan đến bảo quản VLNCN phải đáp ứng các yêu cầu về an ninh, trật tự; có trình độ chuyên môn tương xứng với vị trí, chức trách đảm nhiệm, được huấn luyện về kỹ thuật an toàn, phòng cháy, chữa cháy, ứng phó sự cố trong các hoạt động liên quan đến bảo quản VLNCN.

4. Kho phải được trang bị các thiết bị, phương tiện phục vụ việc bảo vệ canh gác, phòng cháy, phòng nổ, thông tin liên lạc, bốc dỡ và cấp phát VLNCN theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành và quy định pháp luật liên quan. Không được sử dụng kho chứa VLNCN cho các mục đích khác trong thời hạn hiệu lực quy định của giấy phép hoạt động VLNCN.

5. Kho phải xây dựng phương án chữa cháy, phương án bảo vệ an ninh trật tự, biện pháp xử lý và phối hợp với chính quyền địa phương trong các trường hợp có cháy, người xâm nhập trái phép và các trường hợp khẩn cấp khác. Đăng ký danh sách người quản lý, thủ kho, người phục vụ với cơ quan công an địa phương.

6. Căn cứ tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành, xây dựng quy trình thủ tục về canh gác bảo vệ, kiểm tra, kiểm soát người ra vào, người làm việc trong kho, thủ tục xử lý, tiêu hủy VLNCN mất phẩm chất. Việc xuất nhập, cấp phát VLNCN phải đúng quy trình, đối tượng đã được lãnh đạo đơn vị phê duyệt.

7. Việc sắp xếp VLNCN tại kho phải tuân thủ những hướng dẫn tại QCVN 02:2008/BCT; công tác thống kê xuất, nhập, tồn kho, tiêu hủy phải đảm bảo đúng theo quy định hiện hành.

8. Bảo quản VLNCN tại nơi nổ mìn khi chưa tiến hành nổ mìn phải tuân thủ:

a) Từ khi đưa VLNCN đến nơi sẽ tiến hành nổ mìn thì VLNCN phải được bảo quản, canh gác, bảo vệ cho đến lúc nạp VLNCN vào lỗ khoan. Người bảo vệ phải là thợ mìn hoặc công nhân đã được huấn luyện về an toàn trong bảo quản VLNCN.

b) Khi nạp mìn xong mà chưa đến thời gian được phép tiến hành nổ mìn trong ngày thì không được phép đấu nối dây dẫn khởi nổ với bãi mìn và phải bố trí người canh gác bãi mìn.

c) Những trường hợp khác phải thực hiện theo quy định tại QCVN 02:2008/BCT.

Điều 7. Điều kiện về vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp

1. Vận chuyển VLNCN phải tuân thủ theo những quy định tại QCVN 02:2008/BCT và những quy định có liên quan hiện hành.
2. Quá trình vận chuyển VLNCN phải có giấy phép vận chuyển (M) của Công an Phòng cháy chữa cháy (PC23) thuộc Công an tỉnh Phú Yên cấp.
3. Phương tiện vận chuyển phải đủ điều kiện hoạt động, tham gia giao thông theo quy định pháp luật về giao thông và đủ điều kiện vận chuyển VLNCN theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về VLNCN, phòng cháy, chữa cháy và quy định liên quan; chỉ được tiến hành vận chuyển khi trên phương tiện vận chuyển có đầy đủ biểu trưng, báo hiệu nguy hiểm và các yêu cầu về sắp xếp, bao bì, nhãn mác hàng hóa vận chuyển thỏa mãn quy định pháp luật về vận chuyển hàng nguy hiểm, quy định, quy chuẩn liên quan về vận chuyển VLNCN.
4. Lãnh đạo quản lý, người lái xe, người áp tải, người phục vụ liên quan đến vận chuyển VLNCN phải đáp ứng các yêu cầu về an ninh, trật tự; có trình độ chuyên môn tương xứng với vị trí, chức trách đảm nhiệm, được huấn luyện về kỹ thuật an toàn, phòng cháy, chữa cháy, ứng phó sự cố trong các hoạt động liên quan đến vận chuyển VLNCN. Những người lái xe, áp tải VLNCN phải làm thủ tục đăng ký tại cơ quan Công an tỉnh.
5. Khi vận chuyển VLNCN phải đem theo đầy đủ các hồ sơ pháp lý có liên quan đến việc vận chuyển và lý lịch lô hàng; phương tiện vận chuyển phải tuân thủ lộ trình ghi trong giấy phép vận chuyển.
6. Cấm vận chuyển VLNCN xuyên qua trung tâm các khu vực đô thị, đông dân cư vào các giờ cao điểm; không dừng đỗ phương tiện vận chuyển tại các địa điểm đông dân cư, gần các trạm xăng dầu; không bốc, dỡ, chuyển hàng hoặc thay đổi điểm dừng, đỗ, tuyến đường quy định trong giấy phép vận chuyển.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG VÀ KIỂM TRA, THỬ, HỦY VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Điều 8. Điều kiện sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

1. Tất cả các tổ chức, cá nhân chỉ được phép sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh Phú Yên sau khi có giấy phép sử dụng VLNCN. Đối với các đơn vị do Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng cấp hoặc đơn vị dịch vụ nổ mìn phải được đăng ký tại Sở Công Thương Phú Yên mới được phép sử dụng VLNCN.
2. Các tổ chức, cá nhân được phép sử dụng chỉ được mua VLNCN ở các doanh nghiệp được phép kinh doanh cung ứng VLNCN; trường hợp sử dụng không hết thì phải bán lại cho tổ chức kinh doanh VLNCN hợp pháp.
3. Các tổ chức, cá nhân sử dụng VLNCN phải có thiết kế, phương án và hộ chiếu khoan nổ mìn.
Thiết kế hoặc phương án nổ mìn trong các khu vực dân cư, cơ sở khám chữa bệnh, khu vực có các di tích lịch sử, văn hóa, bảo tồn thiên nhiên, các công trình an ninh, quốc phòng hoặc các công trình quan trọng khác của quốc gia, khu vực bảo vệ khác theo quy định pháp luật phải được cơ quan cấp Giấy phép sử dụng VLNCN phê duyệt và được sự cho phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Hộ chiếu nổ mìn do Chỉ huy nổ mìn lập, có sự phê duyệt của lãnh đạo đơn vị sử dụng VLNCN.

4. Chỉ được sử dụng VLNCN theo đúng số lượng, chủng loại và thời hạn ghi trong giấy phép.

5. Trong quá trình sử dụng VLNCN phải có đầy đủ hệ thống sổ sách ghi chép, phiếu nhập, phiếu xuất, hóa đơn, hộ chiếu nổ mìn và phải thống kê mọi hoạt động mua, bán, tồn kho, tiêu hủy VLNCN. Sổ sách, chứng từ nêu trên phải được bảo quản, lưu trữ theo quy định QCVN 02:2008/BCT.

6. Thực hiện việc giám sát các ảnh hưởng nổ mìn đối với công trình, đối tượng cần bảo vệ nằm trong phạm vi ảnh hưởng của nổ mìn.

Điều 9. Điều kiện về kiểm tra và thử vật liệu nổ công nghiệp

Khi nhập VLNCN vào kho dự trữ bảo quản, phải định kỳ tiến hành kiểm tra xác định chất lượng của VLNCN. Ở các kho tiêu thụ chỉ cần định kỳ xem xét bên ngoài và kiểm tra điện trở của kíp điện.

VLNCN nhập trực tiếp từ nhà máy sản xuất mà có đủ chứng nhận chất lượng, bao bì còn nguyên và đang trong thời hạn bảo hành thì không cần phải thử.

Việc thử VLNCN phải do thợ mìn, nhân viên thí nghiệm thực hiện dưới sự chỉ huy của trưởng kho. Việc kiểm tra và thử phải theo đúng quy định.

Điều 10. Điều kiện hủy vật liệu nổ công nghiệp

1. Việc hủy VLNCN phải được tiến hành tại khu vực (bãi hủy) cho phép. Trường hợp tiến hành hủy nằm trong ranh giới mỏ, công trường thuộc quyền quản lý hoặc sở hữu của tổ chức, cá nhân hủy VLNCN phải bảo đảm khoảng cách an toàn đối với người, thiết bị, súc vật và công trình công cộng.

2. Được phép hủy VLNCN bằng cách làm nổ, đốt cháy, hòa tan hoặc pha loãng tùy theo tính chất của từng loại. Việc hủy VLNCN phải tuân thủ theo QCVN 02:2008/BCT.

3. Địa điểm hủy VLNCN bằng cách nổ hoặc đốt có thể thực hiện ở khai trường mỏ lộ thiên hoặc bãi trống nhưng phải đảm bảo khoảng cách an toàn theo hướng dẫn tại phụ lục D của QCVN 02:2008/BCT, xung quanh khu vực hủy phải dọn sạch vật liệu dễ cháy.

4. Khi hủy VLNCN bằng cách nổ hoặc đốt thì người khởi nổ (thợ mìn) hoặc đốt và những người giám sát phải ở trong hầm trú ẩn chắc chắn, bố trí ở chỗ cách chỗ hủy một khoảng cách an toàn theo hướng dẫn tại phụ lục D của QCVN 02:2008/BCT. Khi không có nơi ẩn nấp an toàn thì người khởi nổ hoặc đốt phải ra ngoài giới hạn của vùng nguy hiểm.

Điều 11. Điều kiện về trình độ chuyên môn, huấn luyện và yêu cầu an toàn trong nổ mìn

1. Trong quá trình thi công nổ mìn các tổ chức, cá nhân phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và quy mô bãi nổ theo thiết kế, phương án được phê duyệt.

2. Những người tham gia vào hoạt động VLNCN của doanh nghiệp phải có chứng chỉ và được tập huấn, sát hạch định kỳ theo quy định tại Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11/8/2009 và QCVN 02:2008/BCT của Bộ Công Thương.

3. Chỉ huy nổ mìn do thủ trưởng đơn vị sử dụng VLNCN ký quyết định bổ nhiệm phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau đây:

a) Tốt nghiệp từ trung cấp trở lên một trong các ngành khai thác mỏ, địa chất; xây dựng công trình giao thông, thủy lợi; vũ khí đạn, công nghệ hóa thuốc phóng, thuốc nổ và có thời gian làm việc trong lĩnh vực sử dụng VLNCN ít nhất 01 (một) năm đối với trình độ đại học, cao đẳng và 02 (hai) năm đối với trình độ trung cấp kỹ thuật.

b) Trường hợp tốt nghiệp trung cấp trở lên các ngành kỹ thuật khác, người Chỉ huy nổ mìn phải có thời gian làm việc trong lĩnh vực sử dụng VLNCN ít nhất 02 (hai) năm đối với trình độ đại học, cao đẳng; 03 (ba) năm đối với trình độ trung cấp kỹ thuật, được Sở Công Thương phối hợp với các cơ quan có chức năng đào tạo về lĩnh vực VLNCN tổ chức huấn luyện, kiểm tra sát hạch về kỹ thuật an toàn và được cấp giấy chứng nhận. Nội dung huấn luyện tại QCVN 02:2008/BCT.

4. Đối với thợ mìn, các doanh nghiệp sử dụng VLNCN chỉ được phép bố trí những người đã qua học tập có chứng chỉ đào tạo của các cơ quan có chức năng và được Sở Công Thương tổ chức tập huấn định kỳ về công tác an toàn VLNCN theo các yêu cầu tại phụ lục C, QCVN 02:2008/BCT.

5. Đối với người lao động khác làm công việc liên quan đến VLNCN.

Lãnh đạo, người lao động làm công việc có liên quan tới VLNCN như: giám sát, vận chuyển, bốc xếp, điều khiển phương tiện vận chuyển, áp tải, bảo vệ, thủ kho, phục vụ thi công bãi mìn... phải có sức khỏe theo quy định hiện hành với từng ngành nghề cụ thể, ngoài việc được đào tạo và có chứng chỉ chuyên môn phù hợp, còn phải được Sở Công Thương phối hợp với các cơ quan có chức năng đào tạo về lĩnh vực VLNCN tổ chức huấn luyện, kiểm tra sát hạch về kỹ thuật an toàn và được cấp giấy chứng nhận theo định kỳ. Nội dung huấn luyện tại QCVN 02:2008/BCT. Các yêu cầu khác về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, bảo quản, vận chuyển và sử dụng phải tuân thủ các quy định hiện hành.

6. Một số quy định khác về sử dụng VLNCN:

- Hộ chiếu khoan nổ mìn phải được lập đầy đủ, đúng quy định theo mẫu ban hành.

- Phải tiến hành lập biên bản nghiệm thu kết quả khoan, biên bản nghiệm thu kết quả nạp mìn trước khi khởi nổ và biên bản nghiệm thu kết quả nổ mìn.

- Những người liên quan đến hoạt động VLNCN thì phải được tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ tương xứng với chức trách đảm nhiệm theo quy định.

7. Những yêu cầu an toàn trong quá trình sử dụng vật liệu nổ như: thi công bãi mìn, canh gác, bảo vệ, tiến hành khởi nổ, xử lý mìn câm... phải tuyệt đối tuân thủ những quy định hướng dẫn tại QCVN 02:2008/BCT.

Điều 12. Điều kiện về phòng cháy và chữa cháy

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh cung ứng, dịch vụ nổ mìn, bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN phải tuân thủ quy định về phòng cháy - chữa cháy và hướng dẫn tại QCVN 02:2008/BCT.

Điều 13. Điều kiện về thời gian không được vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp và tiến hành nổ mìn

1. Tết âm lịch: Trước tết nghỉ 07 (bảy) ngày và sau tết nghỉ 07 (bảy) ngày.

2. Các ngày lễ khác được nghỉ như sau: trước ngày lễ nghỉ 01 ngày và sau ngày lễ nghỉ 01 ngày.

3. Các ngày trên địa bàn tỉnh Phú Yên diễn ra các cuộc họp, hội nghị quan trọng (Đại hội Đảng, hoặc có đoàn Nguyên thủ quốc gia các nước thăm Phú Yên) mà cơ quan Công an tỉnh yêu cầu trong các ngày đó không được vận chuyển và sử dụng VLNCN để đảm bảo an ninh trật tự.

4. Trường hợp đột xuất sẽ có thông báo của Công an tỉnh bằng văn bản.

5. Thời gian được phép tiến hành nổ mìn:

- Sáng: từ 11 giờ 30 đến 12 giờ 30 trong ngày.

- Chiều: từ 16 giờ 30 đến 17 giờ 30 trong ngày.

Trường hợp đặc biệt, khẩn cấp (cứu hộ, xử lý sự cố...) có thể nổ mìn vào thời gian khác.

6. Không được khởi nổ cùng một lúc hai hoặc nhiều hộ chiếu, mỗi lần khởi nổ cách nhau ít nhất từ 03-05 phút. Đối với khu vực có nhiều mỏ, các đơn vị phải có biên bản thỏa thuận, thống nhất về thời gian nổ và khoảng cách giữa các lần nổ.

Chương IV

THẨM QUYỀN, THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP, GIẤY ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG, GIẤY PHÉP VẬN CHUYỂN VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Điều 14. Thẩm quyền cấp giấy phép, đăng ký sử dụng và vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên ủy quyền cho Sở Công Thương cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy phép sử dụng VLNCN cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại khoản 2, Điều 36 Nghị định 39/2009/NĐ-CP, cụ thể như sau:

a) Các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, HTX được thành lập theo pháp luật có trụ sở chính và đăng ký kinh doanh tại tỉnh Phú Yên.

b) Các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế tập thể, các tổ chức kinh tế tư nhân thuộc tỉnh khác quản lý (các đơn vị có đăng ký kinh doanh tại tỉnh khác) có nhu cầu sử dụng VLNCN tại Phú Yên.

c) Các doanh nghiệp do các Bộ, ngành Trung ương quản lý được cổ phần hóa mà nhà nước không giữ cổ phần chi phối.

2. Sở Công Thương Phú Yên cấp giấy đăng ký sử dụng VLNCN cho các đơn vị đã được Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng cấp phép sử dụng VLNCN khi đến sử dụng VLNCN tại Phú Yên, các đơn vị thực hiện dịch vụ nổ mìn trên địa bàn tỉnh.

3. Phòng PC23 - Công an tỉnh Phú Yên cấp giấy phép vận chuyển VLNCN (M) cho các đơn vị có nhu cầu.

Điều 15. Thủ tục cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

1. Trường hợp cấp mới:

Tổ chức có nhu cầu sử dụng VLNCN phải gửi đồng thời hồ sơ đến 03 cơ quan sau:

a) Sở Công Thương:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép sử dụng VLNCN do lãnh đạo ký;

- Bản sao hợp lệ quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

- Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau:

+ Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản (đối với các doanh nghiệp hoạt động khoáng sản);

+ Quyết định trúng thầu thi công công trình hoặc hợp đồng nhận thầu hoặc văn bản ủy quyền, giao nhiệm vụ thực hiện hợp đồng thi công công trình của tổ chức quản lý doanh nghiệp (đối với đơn vị thi công công trình);

- Thiết kế thi công các hạng mục công trình xây dựng hoặc thiết kế khai thác mỏ có sử dụng VLNCN. Thiết kế do chủ đầu tư phê duyệt phải thỏa mãn các yêu cầu an toàn theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành;

- Phương án nổ mìn;

- Phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn (nếu có) thỏa mãn các yêu cầu của QCVN 02:2008/BCT; kế hoạch hoặc biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố khẩn cấp đối với kho, phương tiện vận chuyển VLNCN;

- Hồ sơ kho bảo quản thỏa mãn các quy định tại QCVN 02:2008/BCT (đối với các tổ chức có kho bảo quản VLNCN);

Trường hợp tổ chức đề nghị cấp phép sử dụng VLNCN không có kho hoặc không có phương tiện vận chuyển, hồ sơ đề nghị cấp phép phải có bản sao công chứng hợp đồng nguyên tắc thuê kho, phương tiện vận chuyển VLNCN với tổ chức có kho, phương tiện vận chuyển VLNCN thỏa mãn các yêu cầu nêu trên hoặc bản sao công chứng hợp đồng nguyên tắc với tổ chức được phép kinh doanh VLNCN để cung ứng VLNCN đến công trình theo hộ chiếu nổ mìn;

- Quyết định bổ nhiệm người Chỉ huy nổ mìn của lãnh đạo doanh nghiệp và Danh sách thợ mìn, người liên quan trực tiếp đến sử dụng VLNCN; Giấy phép lao động của người nước ngoài làm việc có liên quan đến sử dụng VLNCN (nếu có).

b) Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy (PC23):

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy và chữa cháy;

- Bản sao Giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy và văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với kho VLNCN xây dựng mới hoặc cải tạo;

- Bản thống kê các phương tiện phòng cháy và chữa cháy, phương tiện thiết bị cứu người đã trang bị;

- Quyết định thành lập đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở kèm theo danh sách những người đã qua huấn luyện về phòng cháy và chữa cháy;

- Phương án chữa cháy.

c) Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (PC13):

- Văn bản đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an ninh trật tự;

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động (đối với chi nhánh doanh nghiệp); Giấy chứng nhận đăng ký thuế (đối với các tổ chức sự nghiệp có thu);

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy và chữa cháy hoặc biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

- Bản khai lý lịch của người đứng đầu doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện có hoạt động liên quan đến VLNCN (có dán ảnh và xác nhận của UBND cấp xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan nhà nước quản lý trực tiếp). Nếu là người nước ngoài,

người Việt Nam định cư ở nước ngoài phải có bản khai nhân sự, bản photocopy hộ chiếu, bản photocopy thẻ cư trú (xuất trình bản chính để kiểm tra).

Trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Công Thương chủ trì mời Phòng PC13, Phòng PC23 và đơn vị xin cấp phép sử dụng VLNCN tiến hành kiểm tra thực địa tại vị trí xin cấp giấy phép sử dụng VLNCN. Sau khi kiểm tra:

+ Nếu đủ điều kiện:

Trong vòng 03 (ba) ngày, Phòng PC23 cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy chữa cháy.

Sau khi có Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy chữa cháy, trong vòng 03 (ba) ngày Phòng PC13 cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự.

Sau khi đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy chữa cháy và Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự, trong vòng 03 (ba) ngày Sở Công Thương sẽ cấp giấy phép sử dụng VLNCN cho đơn vị.

+ Nếu không đủ điều kiện: Các cơ quan chức năng nêu trên sẽ có văn bản trả lời trong đó nêu rõ lý do.

2. Trường hợp cấp lại:

Một tháng trước ngày Giấy phép sử dụng VLNCN hết hạn, tổ chức có nhu cầu tiếp tục sử dụng VLNCN phải nộp hồ sơ đề nghị cấp phép như khoản 1 Điều này đến Sở Công Thương, Phòng PC13, Phòng PC23 đối với trường hợp có sự thay đổi về địa điểm, quy mô hoạt động.

Trường hợp các tổ chức đề nghị cấp lại Giấy phép sử dụng VLNCN nhưng không thay đổi về địa điểm, quy mô hoạt động. Hồ sơ gồm: Báo cáo hoạt động sử dụng VLNCN trong thời hạn hiệu lực của Giấy phép đã cấp lần trước.

3. Trường hợp thỏa mãn điều kiện quy định tại khoản 1 điểm a Điều này nhưng không tự thực hiện việc nổ mìn, các tổ chức có nhu cầu nổ mìn được quyền ký kết hợp đồng thuê toàn bộ công việc nổ mìn với tổ chức có Giấy phép dịch vụ nổ mìn. Hợp đồng thuê dịch vụ nổ mìn phải ghi rõ trách nhiệm của tổ chức hoạt động dịch vụ nổ mìn theo quy định pháp luật về sử dụng VLNCN.

Tổ chức đã thuê dịch vụ nổ mìn không được phép thực hiện bất cứ hoạt động nào liên quan trực tiếp đến việc sử dụng VLNCN.

Điều 16. Thời hạn của Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

1. Đối với trường hợp phục vụ khai thác khoáng sản: Theo thời hạn của giấy phép khai thác khoáng sản nhưng không quá 05 (năm) năm.

2. Đối với trường hợp phục vụ thi công công trình: Theo thời hạn của công trình nhưng không quá 02 (hai) năm.

Điều 17. Phí thẩm định cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

1. Trường hợp cấp mới: Phí là 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng) (theo Quyết định số 1438/2007/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên về việc quy định mức thu phí thẩm định cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp).

2. Trường hợp cấp lại: Phí là 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) (theo khoản 1, Điều 37, Nghị định 39/2009/NĐ-CP).

Điều 18. Thủ tục đăng ký sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

Trước khi bắt đầu thực hiện hoạt động sử dụng VLNCN, tổ chức được Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng cấp Giấy phép sử dụng VLNCN, đơn vị dịch vụ nổ mìn phải đăng ký với Sở Công Thương.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

1. Đối với tổ chức được Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng cấp Giấy phép sử dụng VLNCN:

- a) Bản sao Giấy phép sử dụng VLNCN.
- b) Danh sách chỉ huy nổ mìn và người trực tiếp liên quan.
- c) Thiết kế hoặc phương án nổ mìn, thời gian, thời điểm tiến hành.
- d) Giấy phép thăm dò hoặc giấy phép khai thác, thiết kế khai thác (đối với trường hợp hoạt động khoáng sản).
- e) Hợp đồng thi công công trình (đối với trường hợp thi công công trình).

2. Đối với trường hợp dịch vụ nổ mìn:

- a) Hợp đồng dịch vụ.
- b) Danh sách chỉ huy nổ mìn và người trực tiếp liên quan.
- c) Thiết kế hoặc phương án nổ mìn, thời gian, thời điểm tiến hành.
- d) Giấy phép thăm dò hoặc giấy phép khai thác, thiết kế khai thác (đối với trường hợp hoạt động khoáng sản).
- e) Hợp đồng thi công công trình (đối với trường hợp thi công công trình).

Trong thời hạn 03 (ba) ngày, kể từ khi nhận đủ hồ sơ, Sở Công Thương phối hợp với Phòng PC13, Phòng PC23 và Thanh tra lao động tiến hành kiểm tra việc đảm bảo các quy định pháp luật về thời gian, địa điểm nổ mìn, khoảng cách an toàn, các điều kiện an ninh, an toàn khác. Nếu đủ điều kiện, Sở Công Thương sẽ cấp Giấy đăng ký cho tổ chức sử dụng VLNCN trước khi nổ mìn. Trường hợp không đủ điều kiện, Sở Công Thương không cấp và có văn bản thông báo nêu rõ lý do.

Điều 19. Thủ tục cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp

Đơn vị đề nghị cấp giấy phép vận chuyển VLNCN gửi hồ sơ đến Phòng PC23 - Công an tỉnh Phú Yên bao gồm:

1. Đơn đề nghị cấp giấy vận chuyển VLNCN hoặc giấy giới thiệu do Thủ trưởng đơn vị ký.
2. Giấy chứng minh nhân dân và lý lịch của người áp tải, người điều khiển phương tiện vận chuyển.
3. Lệnh xuất kho hoặc giấy báo hàng.
4. Giấy đăng ký vận chuyển VLNCN. Nội dung giấy đăng ký phải nêu rõ họ và tên người áp tải, người điều khiển phương tiện, số hiệu phương tiện, tuyến đường đi, thời gian, số lượng VLNCN.
5. Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện vận chuyển VLNCN đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ do cơ quan đăng kiểm cấp; biên bản kiểm tra điều kiện về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện cơ giới đường thủy, đường sắt;
6. Bản sao Hợp đồng cung ứng hoặc hợp đồng vận chuyển VLNCN.
7. Bản sao các giấy tờ cần thiết đảm bảo phương tiện được phép lưu hành theo quy định của pháp luật (khi nộp hồ sơ phải có bản chính để đối chiếu).

Trong vòng 03 (ba) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng PC23 sẽ cấp giấy phép vận chuyển cho đơn vị. Trường hợp không đủ điều kiện để cấp giấy phép thì cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy phải thông báo rõ lý do.

Thời hạn của giấy phép vận chuyển VLNCN: Theo đề nghị trong hồ sơ nhưng không quá 06 (sáu) tháng.

Chương V

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Điều 20. Báo cáo trong các trường hợp bất thường

1. Báo cáo ngay lập tức cho cơ quan công an địa phương nơi tiến hành hoạt động VLNCN khi xảy ra xâm nhập trái phép khu vực chứa VLNCN hoặc có mất cắp, thất thoát không rõ lý do hoặc nghi ngờ có thất thoát VLNCN.

2. Trong vòng 24 giờ, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi hoạt động VLNCN và Sở Công Thương về việc chấm dứt hoạt động VLNCN hoặc các tai nạn, sự cố xảy ra trong hoạt động VLNCN. Báo cáo bằng văn bản sau 48 giờ, kể từ khi chấm dứt hoạt động VLNCN hoặc xảy ra tai nạn, sự cố.

Điều 21. Báo cáo định kỳ hoạt động vật liệu nổ công nghiệp

1. Các doanh nghiệp hoạt động VLNCN phải thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng và cả năm tình hình hoạt động VLNCN của đơn vị về Sở Công Thương và Công an tỉnh để theo dõi và quản lý. Báo cáo phải gửi Sở Công Thương trước ngày 25 tháng 6 đối với báo cáo 6 tháng và trước ngày 25 tháng 12 đối với báo cáo năm.

2. Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo định kỳ về tình hình sử dụng VLNCN 6 tháng, 01 năm của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương. Báo cáo định kỳ 6 tháng gửi Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30 tháng 6, báo cáo năm trước ngày 31 tháng 12.

Chương VI

TRÁCH NHIỆM CỦA SỞ, BAN, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG

Điều 22. Trách nhiệm chung của các sở, ban, ngành và địa phương

1. Các sở, ban, ngành thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về VLNCN trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố theo chức năng quản lý địa bàn có trách nhiệm quản lý về VLNCN theo thẩm quyền.

Điều 23. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Sở Công Thương là cơ quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về VLNCN trên địa bàn tỉnh.

2. Chịu trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn, theo dõi và đôn đốc thực hiện Quy định này, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện và những vấn đề phát sinh cần xử lý, sửa đổi bổ sung.

3. Tiếp nhận hồ sơ xin cấp giấy phép sử dụng VLNCN của các tổ chức, cá nhân; thẩm định và cấp giấy phép mới, cấp lại hoặc thu hồi giấy phép sử dụng VLNCN. Đăng ký sử dụng VLNCN cho các đơn vị.

4. Chủ trì công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc kinh doanh cung ứng, bảo quản, vận chuyển, sử dụng VLNCN và dịch vụ nổ mìn của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

5. Chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc quản lý, sử dụng VLNCN đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật, đảm bảo an ninh, quốc phòng trên địa bàn.

6. Chịu trách nhiệm tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chỉ huy nổ mìn, thợ nổ mìn và các đối tượng liên quan đến VLNCN; kiểm tra sát hạch và cấp giấy chứng nhận theo quy định của Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 và QCVN 02:2008/BCT của Bộ Công Thương.

7. Xử lý vi phạm về VLNCN theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

8. Chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình hoạt động VLNCN của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

Điều 24. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Trách nhiệm trong quản lý hành chính về trật tự xã hội:

a) Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xem xét cấp giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự cho các đơn vị.

b) Chủ động hoặc phối hợp với Sở Công Thương, Phòng cảnh sát Phòng cháy chữa cháy, Công an các địa phương trong công tác kiểm tra đột xuất công tác bảo quản, sử dụng VLNCN nhằm phát hiện những vi phạm để xử lý; kết quả xử lý thông báo cho các đơn vị liên quan biết để phối hợp quản lý.

c) Chủ trì công tác kiểm tra về việc đảm bảo thực hiện các điều kiện về an ninh trật tự tại các tổ chức, cá nhân kinh doanh cung ứng, bảo quản, vận chuyển, sử dụng VLNCN và dịch vụ nổ mìn trên địa bàn tỉnh theo quy định của ngành.

d) Xử lý vi phạm về VLNCN theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

2. Trách nhiệm trong quản lý về phòng cháy chữa cháy:

a) Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xem xét cấp giấy xác nhận đủ điều kiện phòng cháy chữa cháy cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh cung ứng, bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh trước khi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép sử dụng; kiểm tra, cấp giấy phép vận chuyển VLNCN.

b) Chủ trì công tác kiểm tra về việc đảm bảo thực hiện các điều kiện về phòng cháy chữa cháy tại các tổ chức, cá nhân kinh doanh cung ứng, bảo quản, vận chuyển, sử dụng VLNCN và dịch vụ nổ mìn trên địa bàn tỉnh theo quy định của ngành.

c) Xử lý vi phạm về VLNCN theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Điều 25. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Có trách nhiệm chỉ đạo các ngành chức năng liên quan ở địa phương và Ủy ban nhân dân cấp xã theo dõi, giám sát hoạt động kinh doanh cung ứng, bảo quản, vận chuyển, sử dụng VLNCN và dịch vụ nổ mìn trên địa bàn.

2. Tham gia thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc kinh doanh cung ứng, bảo quản, vận chuyển, sử dụng VLNCN và dịch vụ nổ mìn do Sở Công Thương hoặc Công an tỉnh thành lập.

3. Tham gia xử lý sự cố và các vấn đề khác xảy ra có liên quan đến kinh doanh cung ứng, bảo quản, vận chuyển, sử dụng VLNCN và dịch vụ nổ mìn trên địa bàn.

4. Xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Điều 26. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

1. Tham gia thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc kinh doanh cung ứng, bảo quản, vận chuyển, sử dụng VLNCN và dịch vụ nổ mìn do Công an tỉnh, Sở Công Thương thành lập khi có yêu cầu.

2. Tham gia xử lý sự cố và các vấn đề khác xảy ra có liên quan đến sản xuất, kinh doanh cung ứng, bảo quản, vận chuyển, sử dụng VLNCN và dịch vụ nổ mìn trên địa bàn.

3. Cùng với tổ chức, cá nhân thỏa thuận về thời gian nổ mìn, các quy định, quy ước về hiệu lệnh nổ mìn tại địa phương; thông báo rộng rãi cho nhân dân địa phương được biết.

Chương VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân nào vi phạm thì tùy mức độ sẽ bị xử lý theo quy định tại Nghị định số 64/2005/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp.

Cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn của quyền, gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức, cá nhân hoạt động VLNCN; bao che cho người vi phạm pháp luật về hoạt động VLNCN hoặc thiếu trách nhiệm để xảy ra hậu quả nghiêm trọng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Trường hợp vi phạm quy định gây hậu quả nghiêm trọng thì xử lý hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 28. Tổ chức thực hiện

Quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc hoặc đề nghị sửa đổi, bổ sung cần phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp với hoạt động VLNCN trên địa bàn tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Đình Cự